

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI 2013

Đề thi:

“Trong số các di tích lịch sử- văn hóa cấp tỉnh ở Đồng Nai mà bạn đã đến tham quan, hãy trình bày cảm nghĩ về giá trị lịch sử - văn hóa của di tích mà bạn tâm đắc nhất.

Nếu ý kiến góp ý kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp”.

**DI TÍCH
LỊCH SỬ, KIẾN TRÚC NGHỆ THUẬT**

ĐÌNH PHÚ MỸ
BIỂU TƯỢNG LÒNG DÂN ĐỒNG NAI VỚI BÁC HỒ

MỤC LỤC

PHẦN I: CẢM NGHĨ VỀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ-VĂN HÓA ĐÌNH PHÚ MỸ	3
Xã Phú Hội nơi tọa lạc của Đình Phú Mỹ.....	3
Đình Phú Mỹ, dấu ấn của lưu dân Việt.....	4
Đình Phú Mỹ, một kiến trúc đẹp, một di tích lịch sử.....	5
Đình Phú Mỹ như bao đình làng Việt khác	6
Kiến trúc nghệ thuật của Đình Phú Mỹ.....	9
Điều khác biệt của Đình Phú Mỹ	13
Hội Đình và thờ vong linh Bác Hồ	16
Và lòng dân Nam bộ với Bác Hồ	17
Nhơn Trạch xưa.....	19
Phú Hội, Nhơn Trạch tuyến du lịch lịch sử sinh thái.....	20
PHẦN II: GÓP Ý, KIẾN NGHỊ VIỆC GIỮ GÌN PHÁT HUY	27
PHẦN III: ẢNH TÁC GIẢ THAM QUAN CÁC DI TÍCH LS-VH	33

PHẦN I:

CẢM NGHĨ VỀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ-VĂN HÓA ĐÌNH PHÚ MỸ

Xã Phú Hội, nơi tọa lạc của đình Phú Mỹ...

Phú Hội là một xã thuộc huyện Nhơn Trạch, xưa thuộc tổng Thành Tuy, huyện Long Thành, phủ Phước Long, trấn Biên Hòa. Tên Phú Hội có từ thời khai thiên lập địa, mong muốn của tiền nhân muốn gửi một niềm tin, đây là vùng đất của sự hội tụ và giàu có. Có lẽ đời cũng không phụ lòng người, ngày nay mới nghe tên Phú Hội, người ta nhớ ngay đây là vùng bạt ngàn cây trái miệt vườn, với nhiều thứ đặc sản: Chôm chôm, mít tố nữ, bòn bon, sầu riêng, nước mạch Bà, trà Phú Hội... Không chỉ có thế, Phú Hội còn là xứ sở cách mạng. Thời chống Mỹ, Phú Hội nằm trong vùng kim kẹp của địch, một bên là quận lỵ Nhơn Trạch và một bên là Bộ Chỉ huy và bãi pháo Bến Sắn của quân đội Sài Gòn. Nơi đây là vùng địch tạm chiếm, nhưng “ngày địch, đêm ta”, nổi tiếng với Đội du kích Phú Hội anh hùng, 15 năm chiến đấu tham gia đánh 1.250 trận, loại khỏi vòng chiến đấu 900 tên địch; trong đó có 200 lính Mỹ, Thái Lan. Trong hai cuộc kháng chiến, Phú Hội có 23 bà mẹ Việt Nam anh hùng, 445 liệt sĩ, 40 thương binh, 8 bệnh binh, 37 người bị địch bắt tù đày, nhiều hơn bất kỳ một địa phương nào của tỉnh Đồng Nai. Phú Hội và Đội du kích xã Phú Hội được Nhà nước phong tặng danh hiệu *Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân*. Nhưng đặc biệt hơn, ở ấp Phú Mỹ nơi có một ngôi đình mang tên ấp, là Di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật được **UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quyết định số 3525/QĐTC-UBND, ngày 10/10/2005 công nhận và xếp hạng đình Phú Mỹ là Di tích lịch sử-Kiến trúc nghệ thuật của tỉnh Đồng Nai.**

Trong 19 di tích lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật đã được UBND tỉnh Đồng Nai xếp hạng từ năm 1979 đến năm 2011, với tôi, đình Phú Mỹ là một di tích để lại nhiều ấn tượng đẹp và sâu sắc, cần được giữ gìn phát huy giá trị trong quá trình xây dựng và phát triển của tỉnh Đồng Nai.



Đình Phú Mỹ nhìn từ ngoài vào

Đình Phú Mỹ, dấu ấn của lưu dân Việt

Trước hết, đây là một thiết chế văn hóa của cư dân Việt khi đặt chân đến nơi này, là nơi thờ tự của các vị có công khai phá, tạo dựng một miền quê, là nơi thể hiện tâm linh, những ước mong thâm kín của những người con xa xứ. Qua sử sách, qua truyền miệng và qua dấu tích và các lễ hội duy trì cho đến ngày nay diễn ra hàng năm ở đình, ta có thể hình dung sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng của các lớp người xưa của vùng đất Phú Hội. Lưu dân Việt đầu tiên đến nơi này là từ xứ Thuận Quảng, với sinh hoạt văn hóa tồn tại cho đến ngày nay, sẽ giúp ích rất nhiều cho những ai nghiên cứu văn hóa về sự tiếp biến, sự giao thoa, bảo tồn trong quá trình phát triển. Lại càng có ý nghĩa hơn khi Phú Hội, Nhơn Trạch cùng cả nước đang thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, khóa VIII về “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Với bề dày lịch sử hơn 200 năm, có thể nói đình Phú Mỹ là một kiến trúc cổ mà ở Đồng Nai không có nhiều, còn in rõ dấu ấn cuộc sống của các lớp người tiền nhân. Về kiến trúc, đây là ngôi đình đẹp, còn giữ được nét nguyên sơ của buổi ban đầu, tiêu biểu cho kiến trúc đình làng vùng Nam Bộ, cho ta hiểu về tập quán, tay

nghề, trình độ kiến trúc của những người thợ cổ. Vật liệu xây dựng đình là những thứ có sẵn của vùng quê Phú Hội, đã hơn 200 năm nhưng vẫn còn tiếp tục thách thức cùng tuế nguyệt, cho ta biết trước đây rừng Phú Hội có loại gỗ căm xe, được tôn vào hàng thiết mộc, người dân chọn làm gỗ xây dựng đình; Các loại gạch, ngói, đá được sử dụng nơi đây thể hiện kỹ thuật sản xuất và khai thác vật liệu xây dựng ở trình độ cao. Có lẽ không có sách nào mô tả chi tiết, sinh động, đầy đủ về kiến trúc bằng một công trình cụ thể, ở đó người ta có thể đo, vẽ, thấy tận mắt vẻ nét xưa của công trình. Đình Phú Mỹ, là một kiến trúc cổ, là minh họa sinh động về trình độ kiến trúc, tay nghề xây dựng hơn 200 năm trước.

Đình Phú Mỹ một kiến trúc đẹp, một Di tích lịch sử



Hình ảnh của Đình chụp từ lối đi vào Đình

Không gian đình Phú Mỹ quá đẹp, trên đồi cây thoai thoải, hứng trọn gió mát của sông Đồng Nai và không khí trong lành của xứ miệt vườn. Đặc biệt hơn, đình là dấu gạch nối giữa tâm linh và hiện thực, giữa dân gian và cách mạng, là biểu trưng của lòng dân Phú Hội, lòng dân Đồng Nai đối với cách mạng, đối với Bác Hồ trong kháng chiến chống Mỹ. Trong tương lai, Phú Hội sẽ là trung tâm của thành phố mới Nhơn Trạch hiện đại, đình Phú Mỹ lại càng có giá trị hơn: Là nơi thư giãn cho mọi người sau một ngày làm việc căng thẳng, là nơi nguyện ước của

những nam thanh, nữ tú về cuộc sống trăm năm, là một địa chỉ trong chuỗi du lịch sinh thái, lịch sử xứ Nhơn Trạch. Vì lẽ đó, tôi tin đình Phú Mỹ sẽ được gìn giữ, bảo tồn như một báu vật, mất đi không thể tìm lại, một di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật của Đồng Nai sẽ sống mãi với thời gian.

Với lịch sử, Phú Hội là vùng đất cách mạng, vùng đất “ra ngô gặp anh hùng”, nhưng cũng nhiều hi sinh, mất mát và đau thương. Trên đất nước này, không nhiều nơi mà một xã có gần 450 liệt sĩ, 23 bà mẹ Việt Nam anh hùng, 2 đơn vị được tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Là vùng đất mà con người lồi xóm với nhau thì hiền lành thân thiện, nhưng với kẻ thù, đặc biệt là giặc ngoại xâm thì không khoan nhượng, một mất một còn. Đình Phú Mỹ là biểu tượng của lòng dân Phú Hội, lòng dân Đồng Nai đối với cách mạng, đối với Bác Hồ, biểu tượng tâm lòng kiên trung, son sắt của người dân Đồng Nai suốt đời đi theo đảng, theo cách mạng. Với một vùng đất truyền thống như vậy, những người con nơi đây khi mới sinh ra đã thừa hưởng một dòng sữa ngọt ngào của nghĩa tình, của sự yêu thương, của tình cảm gắn bó với quê hương, cội nguồn, lớn lên họ chắc chắn trở thành những công dân có ích cho xã hội.

Vì vậy, trong Hội thi này tôi chọn Di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật đình Phú Mỹ để bày tỏ cảm nghĩ của mình về giá trị lịch sử, văn hóa của đình, đồng thời nêu một số kiến nghị về việc gìn giữ, phát huy giá trị của đình Phú Mỹ trong quá trình xây dựng tỉnh Đồng Nai văn minh giàu đẹp.

Đình Phú Mỹ cũng như bao đình làng Việt khác

Thờ thần là việc vô cùng thiêng liêng, thể hiện ở đời sống tinh thần, đời sống tâm linh của người dân Việt. Trong tín ngưỡng thờ thần nhằm tôn vinh các vị thần, để làm cho các vị thần được thờ trở nên linh thiêng hơn, là việc phong sắc cho thần. Nhà nước phong kiến thời xưa, đứng đầu là nhà vua chủ trương ban sắc phong thần Thành Hoàng cho các vị có công với làng, với nước, một hình thức nhà nước ghi công thời bấy giờ, đồng thời mong các vị thần Thành Hoàng chăm lo, bảo trợ cho dân làng, tá quốc an khang. Sắc phong của triều đình có giá trị tinh thần rất lớn, vị thần được vua ban sắc phong được dân làng xem như vị thần đó vâng ý chỉ

nhà vua xuống làm thần quyền của làng, và mặc nhiên được gọi là Thành Hoàng của làng. Sắc phong được để ở nơi trang trọng nhất, đặt trên ngai thờ.

Ở mỗi đình làng, gian chính điện là nơi thiêng liêng nhất, thường được ghi bằng ngôn từ trang trọng, thành kính nhất cho các vị thần, như Thánh thọ vô cương, Thánh cung vạn tuế... Điều này có ý nghĩa là quyền uy nhà vua ngự trị



Lễ thỉnh sắc thần

ở nơi thiêng liêng nhất của làng và đó cũng là nơi để sắc thần. Nội thất, ngoại thất đình làng có hình tượng con rồng biểu hiện quyền uy của nhà vua, hoành phi, câu đối thể hiện sự ước vọng về cuộc sống bình an của con người, ca ngợi công đức của các bậc tiền nhân.



Hình tượng con rồng biểu hiện quyền uy của Nhà vua

Hàng năm ở đình có lễ và hội, là nét sinh hoạt văn hóa thiêng liêng của cộng đồng làng xã, ở đây người ta tổ chức các trò chơi, diễn hội làng, hát bội, hát cải lương. Việc tổ chức lễ hội hàng năm lớn hay nhỏ của đình tùy thuộc vào làng giàu hay nghèo, năm trúng mùa hay thất mùa. Thường thì, sau phần nghi thức lễ được tổ chức trang trọng là phần hội. Đây là phần sôi động và vui tươi nhất trong dịp cúng đình nên dân làng tham gia rất đông. Lễ hội đình được diễn ra còn do tín ngưỡng thờ thần và do vui được mùa, mừng thắng trận. Lễ hội đình làng là cầu nối tâm linh giữa người sống và người đã khuất, giữa quá khứ, hiện tại và tương lai, góp phần làm phong phú thêm đời sống văn hóa ở làng xã, bảo tồn những vốn quý của di sản văn hóa tinh thần của từng vùng đất. Sinh hoạt các lễ hội ở đình làng cũng là góp phần gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng được đời sống văn hóa cơ sở, tạo được sân chơi lành mạnh cho đông đảo dân làng mỗi kỳ lễ hội.



Hát bội trong ngày hội đình

Cũng chính từ sinh hoạt cộng đồng làng xã này mà con người đoàn kết hơn, tình làng nghĩa xóm ngày càng nảy nở, là dịp để mọi người nhớ về cội nguồn, trao đổi kinh nghiệm trong sản xuất, ứng phó trước mọi biến đổi của xã hội và tự nhiên. Đình Phú Mỹ cũng như bao đình làng của dân Việt, đều mang đậm những dấu ấn

này, nhưng điều đặc biệt của đình Phú Mỹ là sự ra đời, tồn tại và ý nghĩa của ba bức hoành phi. Câu chuyện ba bức hoành phi như một cổ tích thời hiện đại, nghe mà cứ như thật, như mơ.

Kiến trúc nghệ thuật của Đình Phú Mỹ

Đình Phú Mỹ tọa lạc tại ấp Phú Mỹ II, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch. Ban đầu chỉ là một ngôi miếu nhỏ do viên Quản đốc chỉ huy đoàn thuyền buồm của Gia Long tên là Nguyễn Văn Miên cho xây dựng vào năm 1802 nhằm mục đích cầu an, cầu phước nằm ở gò cao ruộng ông Bồn, bằng các vật liệu đơn giản gỗ, tre, lá sắn có ở vùng Phú Hội. Một thời gian sau ngôi miếu xuống cấp, phải tu sửa nhiều lần, tuy nhiên do qui mô của ngôi miếu quá nhỏ, không đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt tâm linh của làng. Vì vậy, năm 1820, ông Miên mất đi, con trai là Nguyễn Văn Sắc cùng với dân làng Phú Mỹ dời ngôi miếu lên phía rừng và nâng cấp thành ngôi đình, lấy tên làng Phú Mỹ đặt tên cho ngôi đình. Năm 1832, do diện tích canh tác mở rộng, vị trí và diện tích khuôn viên ngôi đình không còn phù hợp nữa, người dân Phú Hội đã chọn đồi Cây Dầu có địa thế tốt để di dời và xây dựng thành ngôi đình khang trang, trên diện tích khuôn viên rộng khoảng 2 ha.



Tác giả bên bảng giới thiệu lịch sử đình Phú Mỹ

Ngôi đình được nấp bóng dưới những tán cây dầu cổ thụ, trông vừa thâm nghiêm nhưng lại gần gũi, đây là nơi tọa lạc của đình từ đó đến nay. Đình Phú Mỹ tồn tại đã hơn 200 năm, so với lịch sử vùng đất Biên Hòa-Đồng Nai thì đây là một kiến trúc cổ, tuy đã một vài lần trùng tu, gần đây nhất là vào tháng 5/2006, nhưng đình vẫn giữ được nét xưa. Do vật liệu xây dựng đình là thứ được chọn lựa của vùng Phú Hội, nên đến nay đình Phú Mỹ vẫn còn vững chãi, tiếp tục thách thức với thời gian.



Đôi Cây Dầu, nơi tọa lạc của Đình từ năm 1832.

Diện tích xây dựng của đình Phú Mỹ là 7.358 m², kết cấu của đình được bố trí theo ba dãy: tiền đình, chánh điện, nhà khách và nhà bếp, ông bà xưa gọi cấu trúc này là kiểu chữ tam (三). Đây là một quần thể kiến trúc gồm nhiều nhà vuông, dạng “nhà tứ trụ”. Trong mỗi gian, bốn cây cột gỗ làm trung tâm, bốn phía xung quanh được mở rộng bằng các bộ kèo, xung quanh không xây tường bao, trừ Chánh điện được xây tường ba phía. Đình Phú Mỹ là công trình kiến trúc nghệ thuật độc đáo còn bảo lưu được những nét tiêu biểu về kiểu thức của ngôi đình làng Nam bộ.



Cấu trúc đình theo kiểu chữ tam (三)

Nền và móng của đình làm bằng đá ong, một loại vật liệu xây dựng tự nhiên rất sẵn ở vùng này. Bình thường khi ở dưới đất, đá ong rất mềm, có thể đào và cắt gọt rất dễ, nhưng khi lên khỏi mặt đất, tiếp xúc với ánh nắng càng cứng và lâu dần thành đá.



Tác giả xem móng và nền đình xây bằng đá ong

Chất lợp được sử dụng là loại ngói âm dương, thứ chất lợp được cho là cao cấp hơn, gồm 2 lớp ngói cong, lớp dưới để ngửa, lớp trên lật úp, tạo thành các rãnh thoát nước rất nhanh. Loại ngói này bền, ít thấm dột, khi hư cũng dễ sửa, chống nóng tốt, sau này khi trùng tu, một số chỗ được thay bằng “ngói tây”. Gỗ làm đình là loại gỗ căm xe, rất cứng, không mối mọt, không co rút, không bị tác động của mưa nắng. Tên loại gỗ này xuất phát từ công dụng của nó: Người ta thường dùng gỗ để làm căm của bánh xe do sức vật kéo, căm tuy nhỏ nhưng sức chịu lực lớn, bền, vì vậy bánh xe tuy lớn nhưng vẫn giữ được nét thanh thoát, nhẹ nhàng. Nhiều bánh xe vành bằng sắt đã hỏng, nhưng căm vẫn còn tốt. Ngày nay, xe sức vật kéo không còn nhiều, nhưng một số nơi vẫn giữ lại những cỗ xe ngựa phục vụ cho khách du lịch, vì vẻ đẹp độc đáo của phương tiện vận tải thô sơ này, và căm xe vẫn được làm bằng thứ gỗ truyền thống căm xe. Tiếng lục lạc của xe ngựa ở các vùng quê như một hoài niệm về cõi xưa.



Ngói âm dương lợp Đình



Tác giả bên cột, kèo làm từ gỗ căm xe

Điều khác biệt của đình Phú Mỹ

Như bao ngôi đình khác, đình Phú Mỹ thờ thần Thành Hoàng Bản Cảnh, vị thần của làng. Ngài thay mặt nhà vua bảo vệ dân làng cuộc sống an cư, lạc nghiệp, phù hộ cho mưa thuận gió hòa. Ngoài ra, đình còn thờ các vị Tiên hiền, Hậu hiền, Tiên sư, Tiên bối, những người có công lớn trong việc mở mang vùng đất mới này. Nhiều bức hoành phi, câu đối sơn son thếp vàng, ghi công đức các vị tiên nhân được treo ở đình đặt tại các vị trí trang trọng. Nhưng khác hơn mọi ngôi đình khác, ở đây có ba bức hoành phi, mỗi bức là một câu thơ:

Hồ nhiên nhi thiên

Chí vọng thâm ân

Minh hoài hậu đức.

Các câu thơ này được trích từ Kinh thi, thơ của Trang Tử đời nhà Đường ở Trung Quốc. Nội dung ba câu thơ đại ý mô tả hồ nước tự nhiên với mặt nước rộng, con người mong muốn làm một việc lớn, được người đời chịu nặng ơn sâu, sáng mãi đức độ cho đời sau.



Ba bức hoành phi tại đình Phú Mỹ (Bản phục chế)

Tháng 9/1969, khi tin Bác Hồ qua đời, cả nước thương tiếc vô hạn, nhất là đồng bào miền Nam, đồng bào Phú Hội, chưa một lần đón Bác vô thăm. Trong niềm nhớ thương vị Cha già dân tộc, các bậc cao niên ở Phú Hội nghĩ ra cách tri ân, thờ phụng Bác giữa thanh thiên bạch nhật, ngay trước mắt quân thù thật độc đáo. Sau khi tính toán, cân nhắc, các cụ Chín Xuân, Tám Liệp là những người nhiều chữ của vùng Phú Hội, viện lí do các bức hoành phi cũ của đình bị mối mọt, cần phải sửa chữa, vì lí do chính đáng nên chính quyền không thể từ chối. Để tìm nội dung cho các bức hoành phi, các cụ tìm đọc trong sách cổ Kinh thi của Trung Quốc, chọn được ba câu phù hợp, nhưng để có thể qua mắt kẻ thù, ba câu phải để ở ba vị trí riêng biệt.

Ba bức hoành phi này được đặt ở ba vị trí khác nhau. Thoạt nhìn, nội dung các hoành phi này không “ăn nhập” với nhau, và có lẽ vì không “ăn nhập” nên mới tồn tại một cách ngang nhiên trong vùng tạm chiếm của kẻ địch. Tuy nhiên, những người làm ra ba bức hoành phi và người dân Phú Hội thì không vô tư khi treo hoành phi lên đình làng. Ba chữ đầu của ba câu là Hồ, Chí, Minh, ghép lại là tên lãnh tụ Hồ Chí Minh, một điều cấm kị người dân nhắc tới ở vùng tạm chiếm thời chống Mỹ. Lịch sử ra đời của ba bức hoành phi cũng thật li kì, lãng mạn, và hơn hết là muôn bày tỏ tấm lòng kính yêu Bác Hồ, mà người dân Phú Hội trong vùng địch tạm chiếm không thể nói ra.

Về hình thức cũng được khắc bằng chữ Hán, sơn son thếp vàng như bao hoành phi khác, cùng việc rước vong linh Bác về thờ tại đình Phú Mỹ. Quả nhiên, “ý tại ngôn ngoại”, kẻ địch trong thời gian dài không phát hiện ra, còn người dân Phú Hội thì đắc ý, thật hả hê, được bày tỏ tấm lòng với Bác Hồ một cách công khai, như một nén tâm nhang của người con Phú Hội. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Phú Hội đã rước ảnh Bác vào thờ tại đình. Năm 2004, Bộ Tư lệnh Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh hiến cúng bức tượng Bác được đúc bằng đồng, và được đặt ở vị trí trang trọng của chính điện.



Bàn thờ với tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng đồng

Hội đình và thờ vong linh Bác Hồ

Hội đình Phú Mỹ hàng năm diễn ra lễ kỳ yên vào các ngày 15 và 16 tháng 11 Âm lịch. Đây là lễ hội quan trọng được gìn giữ và duy trì, trở thành nét sinh hoạt văn hóa tinh thần trong đời sống của người dân Phú Hội. Tại lễ hội, Ban Quý tế đình đã long trọng tổ chức lễ cầu an, người dân bày tỏ sự biết ơn đối với Thần Thành Hoàng Bổn cảnh, thần linh và các vị tiên nhân cầu cho quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu. Bà con tập hợp đông đủ đến chuẩn bị chu đáo cho phần nghi thức lễ cúng cầu an; trang trí, chưng bày ở chánh điện với nhiều hoa tươi ghép hình rồng, phụng. Ban Quý tế Khu di tích Đình thực hiện nghi thức cúng các vị Thần, các vị Tiên hiền, Hậu hiền bằng văn tế.

Khi Bác Hồ qua đời, bắt đầu là việc ba bức hoành phi được treo ở đình, sau đó người dân Phú Hội đã khéo léo lập bàn thờ Bác ngay trong đình để tỏ lòng tiếc thương và tưởng nhớ đến Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bên cạnh lễ nghi truyền thống của tín ngưỡng dân gian, lễ dâng hương tưởng nhớ Bác Hồ trở thành nét sinh hoạt truyền thống của người dân Phú Hội, thể hiện tình cảm sâu đậm đối với Bác Hồ. Người đã đi vào lòng dân như một biểu tượng cao quý, thiêng liêng, trở thành một “phúc thần” được nhân dân kính trọng, tôn thờ. Ngày nay lễ hội đình và lễ dâng

hương Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành tục lệ của địa phương, tham dự lễ có các đồng chí lãnh đạo đảng, chính quyền và các đoàn thể của huyện Nhơn Trạch.



Các đồng chí lãnh đạo huyện Nhơn Trạch dâng hương

Và lòng dân Nam Bộ với Bác Hồ

Trong thực tế cũng có nhiều cách bày tỏ tấm lòng kiên trung với cách mạng, với Bác Hồ của đồng bào miền Nam, khi Bác qua đời thật cảm động. Trong nhà tù của Mỹ ngụy, các chiến sĩ cách mạng vẫn tổ chức để tang và truy điệu Bác; Nhiều căn cứ ở khu có nơi khi làm lễ truy điệu không có lấy một tấm hình của Bác, những người có chút ít hoa tay đã tự vẽ hình Bác để thờ tuy chưa đẹp, nhưng đó là cả tâm lòng; Ở xã Long Đức, tỉnh Trà Vinh, khi Bác mất người dân xây dựng đền thờ Bác cách trung tâm thị xã chưa đến 4 cây số, ngay cạnh đồn địch, kẻ thù nhiều lần đốt phá, đền cháy người dân dựng lại, quyết tâm bảo vệ, giữ gìn đền thờ cho đến ngày giải phóng. Ngày nay đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở tỉnh Trà Vinh trở thành di tích lịch sử, một địa điểm du lịch không thể bỏ qua khi đến Trà Vinh.



Nhân dân Trà Vinh viếng đền thờ Bác năm 1971

Ở miền Nam chuyện “chơi chữ” để bày tỏ tấm lòng với cách mạng và nhằm qua mắt địch có nơi cũng đã từng làm. Để cầu mong Cụ Hồ sống lâu, đồng bào vùng tạm chiếm trong kháng chiến, công khai truyền nhau bài thơ “Cụ già câu cá”:

*Cụ già thông thả buông cần trúc,
Hồ rộng trời in mặt nước hồng,
Muôn vạn đài sen hương bát ngát,
Tuổi già vui thú với non sông.*

Bài thơ tả cảnh cụ già lòng thư thái, bên hồ nước rộng, hương sen bát ngát, lấy câu cá làm niềm vui thú của tuổi già, điều không ai bắt bẻ được, nhưng chữ đầu của bốn câu ghép lại là Cụ Hồ Muôn Tuổi. Chỉ có một tình yêu bao la với Bác Hồ vĩ đại, người dân Nam Bộ thành đồng không thiếu cách để bày tỏ tình cảm của mình, và trên trái đất này khó tìm được một dân tộc, một đất nước thứ hai mà người dân chưa một lần gặp mặt, lại có một tình yêu lãnh tụ của mình đến thế.

Với đình Phú Mỹ, sau ngày giải phóng để có điều kiện bảo quản lâu dài và cũng để cho nhiều người được tận mắt xem, ba bức hoành phi đã được đưa về Nhà Bảo tàng Đồng Nai, ba bức treo ở đình hiện tại là bản phục chế. Đình Phú Mỹ, một ngôi đình đẹp, một di tích lịch sử, một kiến trúc đẹp không chỉ có ý nghĩa ở vùng

Phú Hội, Nhơn Trạch, mà còn của cả tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, UBND tỉnh ban hành quyết định số 3525/QĐTC-UBND, ngày 10/10/2005 công nhận và xếp hạng đình Phú Mỹ là Di tích lịch sử-Kiến trúc nghệ thuật của tỉnh Đồng Nai.

Nhơn Trạch xưa...

Theo Gia Định thành thông chí của Trịnh Hoài Đức thì các giồng đất dọc sông Phước Long (sông Đồng Nai) đoạn thuộc huyện Nhơn Trạch ngày nay là một trong những vùng có mạch nước ngọt thuận tiện cho việc sinh hoạt, trồng tía vì vậy người Việt vùng Thuận Quảng đến đây khai khẩn, lập nghiệp từ rất sớm. Tháng 2 năm Mậu Dần 1698, Lễ Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh lập ra huyện Phước Long gồm 04 tổng: Tân Chánh, Bình An, Long Thành, Phước An. Nhơn Trạch là một phần của tổng Long Thành lúc đó. Ngày 10/08/1947, chính quyền bù nhìn tỉnh Biên Hoà thành lập quận Long Thành gồm 02 tổng là Thành Tuy Thượng và Thành Tuy Hạ. Nhơn Trạch thuộc tổng Thành Tuy Hạ. Năm 1954, chính quyền Sài Gòn cắt một phần của quận Long Thành để thành lập quận Nhơn Trạch. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, tháng 2/1976, hai quận Long Thành và Nhơn Trạch được hợp nhất thành huyện Long Thành. Năm 1994, huyện Nhơn Trạch được tái thành lập theo Nghị định số 51-NĐ/CP ngày 23/6/1994 của Chính phủ gồm 12 xã với 53 ấp.

Ở Đồng Nai, cư dân Việt hình thành do hội nhập bởi nhiều đợt di cư từ nơi khác đến bằng đường biển, đường sông. Thuở sơ khai, địa bàn cư trú đầu tiên và phổ biến nhất mà họ tìm đến là các cù lao, gò, giồng ven sông rạch. Các địa danh: Giồng Ông Đông (nay là xã Phú Đông, Nhơn Trạch), Giồng Dài (Long Thành), cù lao Tân Triều (Vĩnh Cửu), cù lao Phố (Biên Hòa)... còn mang đậm dấu ấn của loại hình cư trú này. Các làng, xã dọc sông Phước Long, Lòng Tàu, Thị Vải đều là những làng xã sớm có tên trong Gia Định thành thông chí của Trịnh Hoài Đức.

Phú Hội cũng vậy, là địa bàn sớm có lưu dân Việt định cư. Cuộc sống của cư dân từ miền ngoài vào khai khẩn vùng đất mới gặp không ít khó khăn do thiên tai địch họa, thú dữ, bệnh tật... dần dần đời sống của họ ngày càng ổn định, thiết chế văn hóa làng xã cũng bắt đầu hình thành, việc lập đình, xây miếu là một hoạt

động sớm được lưu dân quan tâm trên vùng đất mới. Đình làng là nơi người dân tri ân lớp tiền nhân, những vị có công dựng làng, lập ấp, khai khẩn đất hoang, đình làng cũng là một cơ sở văn hóa tín ngưỡng, nơi họ cầu mong được bình an vô sự. Nơi đình tọa lạc thường được chọn là vùng đất trung tâm, cao ráo, thoáng mát, và được xem xét rất kỹ về mặt phong thủy.

Phú Hội, Nhơn Trạch tuyến du lịch lịch sử, sinh thái hấp dẫn

Phú Hội, Nhơn Trạch ngày nay đang cùng cả nước tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Nhơn Trạch như cô gái đẹp vừa được đánh thức, vươn mình trở dậy với tốc độ nhanh. Nhơn Trạch nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam giữa vùng tam giác kinh tế thành phố Hồ Chí Minh - Đồng Nai - Bà Rịa Vũng Tàu, ven các tuyến giao thông thủy bộ huyết mạch của vùng và là cửa ngõ tương lai vào thành phố Hồ Chí Minh nên có lợi thế to lớn về phát triển công nghiệp, dịch vụ và du lịch. Chính phủ đã phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển Nhơn Trạch đến năm 2020 trở thành một trong các trung tâm công nghiệp, thương mại dịch vụ, du lịch, giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ của tỉnh Đồng Nai nói riêng và vùng trọng điểm phía Nam nói chung. Định hướng Nhơn Trạch là thành phố vệ tinh của thành phố Hồ Chí Minh, phát triển đạt tiêu chí đô thị loại 2. Nhơn Trạch đang sở hữu đầy đủ các yếu tố “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” để trở thành một thành phố mới hiện đại, giàu tiềm năng. Từ ngày tái thành lập, Nhơn Trạch thực hiện quy hoạch và thu hút đầu tư, đến nay đã có nhiều thay đổi, tạo nên diện mạo của một đô thị mới với các khu công nghiệp đã được hình thành, thu hút ngày càng nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước. Các dự án dân cư, du lịch sinh thái, thương mại dịch vụ, các công trình công cộng và hệ thống hạ tầng phát triển đồng bộ với sự phát triển kinh tế - xã hội.



Hạ tầng giao thông huyện Nhon Trạch

Nhon Trạch là huyện tiếp giáp với thành phố Hồ Chí Minh, có số khu công nghiệp lớn nhất tỉnh, hệ thống đường giao thông, cầu qua sông Đồng Nai đang được gấp rút xây dựng, một thành phố mới đang hình thành. Trong tương lai, Nhon Trạch là thành phố hiện đại, thành phố xanh, một tuyến du lịch hấp dẫn, nơi đây tụ hội nhiều di tích lịch sử văn hóa, kiến trúc, là một trong ít nơi nét hiện đại hài hòa với thiên nhiên, cỏ cây, sông nước, mà Phú Hội là trung tâm của thành phố mới. Dấu ấn của hai cuộc kháng chiến còn in đậm vùng đất này: Đình Phú Mỹ xã Phú Hội; Địa đạo Phước An thuộc xã Long Thọ, trong kháng chiến chống Mỹ, nơi đây là căn cứ của huyện ủy Nhon Trạch, là địa bàn trú quân cho các đơn vị chủ lực cấp trên; Khu Tưởng niệm chiến sĩ đặc công Rừng Sác; Khu tưởng niệm Giồng Sắn ở xã Phú Đông, nơi mà năm 1964 hàng trăm đồng bào ta bị đạn pháo quân đội Sài Gòn sát hại.



Tác giả thăm Bia tưởng niệm Giồng Sắn

Khu thành Tuy Hạ một thời là căn cứ quân sự của Mỹ ngụy; Rừng Sác Nhon Trạch, nơi diễn ra hàng chục trận đánh trên sông Đồng Nai, sông Lòng Tàu, gắn liền với tên tuổi Đoàn 10 bộ đội Đặc công anh hùng; Những chiến sĩ du kích anh hùng Phú Hội xưa, mà nay tuổi đời đã ngót nghét bảy, tám mươi...



Cụ Phan Văn Tân, 85 tuổi, nguyên cán bộ hậu cần Tỉnh ủy Biên Hòa, cùng con là Phan Văn Tráng, du kích Phú Hội thời chống Mỹ



Một góc rừng Sác

Về danh thắng có thể đến khu du lịch Bò Cạp Vàng, thăm suối nước Mạch Bà, vườn trà Phú Hội; Khu du lịch Cù lao Giấy thuộc xã Phước Khánh xứ sở của cây bông giấy, càng nắng bông càng đẹp, một vùng sông nước miệt vườn cây cối quanh năm xanh tươi; Đình Phước Thiên, một di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật đã được UBND tỉnh xếp hạng năm 2009; Rừng Sác, với thảm thực vật nước lợ rất phong phú với nhiều loại cây đước, sù, mắm, bần... đan núp nhau thành nhiều tầng lớp và rất lắm cá tôm, tạo nên một mảng xanh khác biệt hẳn so với các vùng rừng khác, là tuyến du lịch sông nước thật thú vị, với đặc sản các loại cá tôm nước lợ, rau rừng mà nơi khác không có.

Khu tưởng niệm các chiến sĩ đặc công Rừng Sác cũng là một điểm du lịch cần đến, đây là một trong 10 công trình kiến trúc đẹp của tỉnh Đồng Nai, được chọn trong dịp kỉ niệm 310 năm vùng đất Biên Hòa-Đồng Nai năm 2008;



Cua biển, đặc sản vùng nước lợ...



Đền thờ Liệt sĩ đặc công rừng Sác

Nhà cổ ở Phú Hội cũng là địa chỉ mà khách du lịch cần đến, xã Phú Hội có 23 căn nhà cổ, tập trung chủ yếu tại ấp Phú Mỹ 2. Những ngôi nhà cổ này đều có giá trị lịch sử, gắn liền với sự hình thành và phát triển của cộng đồng người Việt tại

đây hơn 200 năm. Ban quản lí Di tích và Danh thắng Đồng Nai đang làm thủ tục đề nghị công nhận Phú Hội là làng cổ, đây là địa phương sẽ được công nhận làng cổ đầu tiên của các tỉnh phía Nam.



Nhà cổ ông Đào Mỹ Ngọc còn khá nguyên vẹn



Nhà cổ của Hội đồng Liêu, Phú Hội



Nguồn nước mạch Bà tươi mát đất Phú Hội



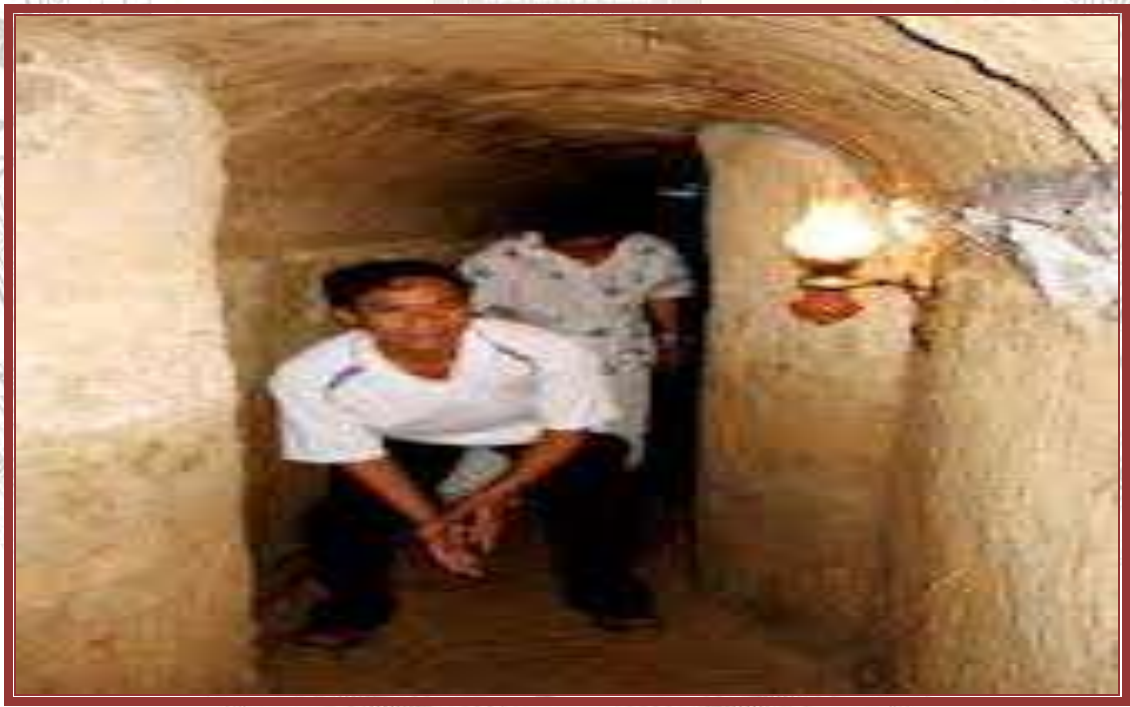
Cây sen, một thời làm giàu Phú Hội



Ấm ủ trà từ trái dừa khô thường thấy ở Phú Hội



Vườn trà Phú Hội



Địa đạo Phước An (Xã Long Thọ, Nhơn Trạch)

PHẦN 2:

**GÓP Ý, KIẾN NGHỊ VỀ VIỆC GIỮ GÌN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
CỦA DI TÍCH ĐÌNH PHÚ MỸ TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG,
PHÁT TRIỂN TỈNH ĐỒNG NAI VĂN MINH, GIÀU ĐẸP.**

Phú Hội nơi tụ hội của nhiều di tích, thắng cảnh: Đình Phú Mỹ là di tích lịch sử, làng cổ sẽ được công nhận nay mai, là trung tâm của huyện Nhơn Trạch, trong tương lai gần là trung tâm của thành phố mới hiện đại, nơi có nhiều sản vật nổi tiếng, Phú Hội là nơi đan xen cái mới, cái cũ. Cái cũ là cái truyền thống, cái tích cực phải được lưu giữ và phát huy, cái mới phù hợp với thuần phong, mỹ tục, là hành trang để hội nhập thắng lợi, cần được tạo điều kiện để phát triển. Chủ trương của đảng và nhà nước ta là xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5, khóa VIII, Phú Hội cần góp sức tích cực thực hiện chủ trương này. Với đình Phú Mỹ, là một trong 19 di tích, danh thắng đã được UBND tỉnh Đồng Nai xếp hạng cần được bảo tồn, gìn giữ và khai thác hợp lý. Tuy nhiên, đình Phú Mỹ, Phú Hội, Nhơn Trạch phải được đặt chung trong tổng thể của cả vùng Long Thành, Biên Hòa-Đồng Nai, thậm chí với cả thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa-Vũng Tàu mới có điều kiện phát triển. Sự phát triển ngày nay phải có sự giao thoa, hỗ trợ lẫn nhau giữa các vùng miền, không quá rạch ròi về địa lý hành chính. Kết quả phát triển của một địa phương có được phải nằm trong chuỗi kết quả của một vùng. Vì vậy để giữ gìn, phát huy giá trị của di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật đình Phú Mỹ, cần quan tâm:

1/. Đình Phú Mỹ cũng như bao di tích lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh thắng khác không thể phát huy giá trị khi đứng riêng lẻ một mình, mà phải đặt trong tổng thể của Phú Hội, của Nhơn Trạch, của Đồng Nai, và rộng hơn là thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa-Vũng Tàu, Đông Nam Bộ và Nam Bộ. Sẽ rất ít người thực hiện một chuyến đi chỉ đến với đình Phú Mỹ. Vì vậy đi đôi với việc tôn tạo, trùng tu, quảng bá đình Phú Mỹ phải quan tâm đến các di tích, thắng cảnh khác trong vùng. Phải đặt đình Phú Mỹ trong một chuỗi di tích, danh thắng, đặc biệt quan tâm đến vị trí địa lý của đình Phú Mỹ là trong vùng sinh thái nước lợ, đa

dạng về sinh học. Trong điều kiện cuộc sống người dân đã cải thiện đáng kể, tham quan, du lịch đã trở thành một nhu cầu, đình Phú Mỹ muốn phát huy giá trị thì phải tham gia vào yếu tố hình thành nên các sản phẩm du lịch. Khi đó đình Phú Mỹ vừa phát huy được giá trị văn hóa lịch sử, vừa góp phần thu ngân sách, một cách tồn tại lâu dài.

2./ Trong tương lai khi Nhơn Trạch trở thành thành phố hiện đại, một diện tích 2 ha ngay tại trung tâm như khuôn viên đình Phú Mỹ là rất quý. Tuy nhiên, không nên vì các công trình khác mà thu hẹp khuôn viên này, nên giữ nguyên diện tích và tốt nhất là được mở rộng thêm. Nơi đây phải chăm sóc để cây xanh tốt, trở thành như một công viên rừng trong lòng thành phố. Vào tháng Ba, tháng Tư khi đã là đỉnh điểm của mùa khô phương nam, khi không khí oi nồng khắp nơi, có gì thú bằng được hưởng bóng mát tự nhiên dưới rừng cây cổ thụ, ngay trong lòng thành phố. Khi vườn cây đã đủ rộng, có thể một số loài chim sẽ chọn nơi đây làm nơi cư trú, làm cho cảnh quan sinh động hơn và là tín hiệu rất tốt của môi trường. Loại cây trồng chỉ nên là dầu, phù hợp với nguyên thủy là đồi Cây Dầu, việc chặt bỏ cây nào nên cân nhắc kỹ, chặt một cây phải trồng lại một cây.

3/. Đình đã tồn tại hơn 200 năm, việc trùng tu, tôn tạo là việc định kì phải làm, nhưng trùng tu phải bảo tồn nguyên trạng, không làm mất đi đáng về vốn có, kể cả vật liệu xây dựng sử dụng cho việc tu sửa đình. Khi trùng tu, nên tổ chức như thực hiện một dự án, có hội đồng thẩm định, có ban quản lí dự án, phải nghiêm ngặt về việc bảo tồn nguyên trạng công trình. Trong lần trùng tu năm 2006, một số chỗ mái đình được thay bằng loại “ngói tây”, về mặt mỹ quan là không hợp lí, về nguyên tắc trùng tu cũng không đúng. Nên thay lại chỗ ngói “tây” bằng ngói âm dương, loại ngói được sử dụng đầu tiên khi xây dựng đình, việc này không khó. Một số đồ gỗ sử dụng trong đình nhìn quá mới, không phù hợp với không gian cổ của đình, cần được xem xét, thay đổi.



Chỗ ngói “tây” cần được thay bằng ngói âm dương



Một số đồ gỗ quá mới

Trong một số sách, xuất bản phẩm hiện nay, kể cả các trang thông tin điện tử, khi viết về nội dung của ba bức hoành phi ở đình Phú Mỹ, đều giải thích nghĩa của các câu này là ca ngợi công đức Bác Hồ lớn như trời biển, người đời mãi ghi ân, gương Bác sáng mãi các thế hệ sau. Thực ra các câu này được trích trong Kinh thi, sách từ đời Đường của Trung Quốc, nên không thể viết về Bác Hồ được, giải

thích như vậy là áp đặt và khiên cưỡng, với người biết chữ Hán thì lại gây ra sự hoài nghi. Ở đây ý định của người làm hoành phi là chỉ mượn ba câu thơ với ba chữ đầu Hồ, Chí, Minh để nói về Bác. Đề nghị các cơ quan chức năng có hình thức thông tin lại chính xác nội dung này.

4/. Lễ hội đình nên duy trì đều đặn, tổ chức lễ dâng hương Bác Hồ trang trọng, có lãnh đạo các địa phương tham dự. Các lễ, hội của địa phương nên tổ chức sưu tầm, chọn lọc để phục hồi các lễ, hội có ý nghĩa tích cực nhưng đã bị mai một, góp phần phát triển văn hóa của vùng đất này như: đờn ca tài tử, đua thuyền, múa lân, võ cổ truyền v. .v. Việc duy trì các hoạt động tại đình nên để cho dân lo, không nên hành chính hóa các hoạt động này. Tuy nhiên, chính quyền cũng phải tính toán có nguồn thu để duy trì hoạt động của đình, vấn đề ở đây là phải có cơ chế.

5/. Phú Hội, đội du kích Phú Hội là các đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, một vùng đất kiên cường trong kháng chiến chống Mĩ, nhiều thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc sau năm 1975, nhưng đến nay Phú Hội chưa viết Lịch sử Đảng bộ xã, lịch sử đội du kích, lịch sử đình Phú Mỹ cũng chưa được viết đầy đủ, đây là việc cần làm. Những chiến sĩ du kích thời chống Mĩ là nhân chứng, người làm ra lịch sử, nay phần lớn đã lớp tuổi “cổ lai hi”, nếu không khẩn trương thì một số tư liệu quý từ các nhân chứng mất đi, khó có thể phục hồi.

6./ Tỉnh đã có chủ trương và đang thực hiện Dự án viết sách giáo khoa về kiến thức giáo dục địa phương, trong đó có kiến thức lịch sử, văn hóa, truyền thống, theo hướng càng địa phương hóa những nội dung kiến thức này càng tốt. Vì vậy, việc biên soạn kiến thức lịch sử, văn hóa, truyền thống của Phú Hội, của Nhơn Trạch là việc cần làm. Ngành Tuyên giáo Nhơn Trạch cần chủ động tham mưu với lãnh đạo xúc tiến thực hiện công việc này, nhằm tổ chức biên soạn các nội dung lịch sử, truyền thống, văn hóa vùng Nhơn Trạch để dạy và học trong các nhà trường. Tổ chức các hội thi tìm hiểu đất nước, con người Nhơn Trạch, những di tích, danh thắng, gương tiêu biểu của con người vùng đất Nhơn Trạch trong kháng chiến chống ngoại xâm và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc sau 1975.

7/. Khuôn viên đình Phú Mỹ là không gian rộng, có thể cho phép thanh thiếu niên tổ chức cắm trại, tổ chức các hoạt động vui chơi, tổ chức các lễ hội. Một số hoạt động của huyện có thể tổ chức ngoài trời tại đây, như: Tổng kết năm học, tổng kết các cuộc vận động, phát động thi đua...Giảm dần tổ chức trong hội trường vừa có ý nghĩa, vừa làm cho công năng sử dụng của đình cao hơn. Di tích đình ngày nay không còn của riêng Phú Hội, mà của Nhơn Trạch, của Đồng Nai. Vì vậy, nên tạo điều kiện để địa phương khác có thể sử dụng tổ chức các hoạt động, tham quan tại đây.

8/. Giáo dục người dân ý thức xây dựng văn minh đô thị, văn hóa du lịch, để cho mọi người thấy chính hoạt động này mang lại nguồn sống cho họ, là sự tồn tại bền vững, nâng cao chất lượng sống cho cộng đồng, như chính quyền thành phố Hội An đã làm. Để làm được phải hình thành các dự án ngay từ bây giờ, vì việc giáo dục để người dân tự giác phải mất nhiều thời gian, mặt khác khi vận động họ tham gia vào chuỗi hoạt động du lịch, họ được biết phải làm gì, quyền lợi được cái gì.

9./ Nhơn Trạch có đình Phú Mỹ và nhiều di tích, thắng cảnh, bên cạnh là Long Thành cũng có nhiều di tích, thành phố Hồ Chí Minh có khu rừng Sác nối liền Nhơn Trạch với cửa biển Cần Giờ, căn cứ Đoàn 10 đặc công trong kháng chiến. Nên phối hợp với ngành du lịch để tạo sản phẩm du lịch hấp dẫn cho tuyến này, trong đó kết hợp du lịch lịch sử văn hóa kết hợp du lịch sinh thái vùng ngập mặn, sinh thái sông nước và trong tương lai là cả du lịch thành phố mới với nhiều cảnh quan và tiện nghi hiện đại. Nếu tổ chức tốt du lịch sinh thái sông nước thì Nhơn Trạch có lợi thế hơn một số điểm của miền tây vì đây đường giao thông thuận tiện, có nhiều yếu tố có thể kết hợp. Cần sớm có kế hoạch chăm lo phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nhân lực cho du lịch địa phương, phát huy truyền thống. Viết, bổ sung lịch sử địa phương, chú ý đến các di tích lịch sử (Đội du kích Phú Hội, rừng Sác, địa đạo, khu tưởng niệm liệt sĩ đặc công, khu tưởng niệm Giồng Sắn...), có nhiều xuất bản phẩm quảng bá truyền thông, các sản phẩm lưu niệm của địa phương (Biểu tượng đình Phú Mỹ, biểu tượng địa đạo, biểu tượng đền thờ

liệt sĩ, biểu tượng khu rừng Sác, biểu tượng nhà cổ...), sản vật địa phương: Trái cây, trà Phú Hội, các loại thủy sản nước lợ, rau rừng, các sản phẩm từ cây sen...

10./ Những người chủ trương rước anh linh Bác Hồ, đưa ba bức hoành phi vào thờ ở đình Phú Mỹ từ năm 1969 là những người có công lớn, động viên được người dân Phú Hội hướng về cách mạng, hướng về Bác Hồ trong những năm kháng chiến ác liệt, góp phần làm nên chiến thắng, làm nên một Phú Hội đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Việc làm này rất nguy hiểm nếu bị địch phát hiện ra ý định của họ, vì đây là vùng đất trong lòng địch. Vì vậy cần xem xét công trạng của họ để có hình thức tuyên dương thỏa đáng. Những người trong Ban Quý tế đình cũng là người có công, duy trì hoạt động đình mấy chục năm qua, tuy nhiên hình thức khen thưởng mới chỉ là Giấy khen cấp sở, cần được xem xét.

11./ Tuy Nhơn Trạch là địa phương giàu truyền thống, nhưng lại chưa có nhiều thông tin về khía cạnh văn hóa, lịch sử. Việc cung cấp thông tin văn hóa, lịch sử của vùng đất này là việc cần làm ngay, trong đó các phương tiện thông tin đại chúng địa phương cần vào cuộc tích cực. Hiện tại đã có một số chuyên mục của báo, đài về nội dung này, đáng kể là chuyên mục “Đồng Nai, đất nước, con người”, nhưng chưa sâu, chưa để lại nhiều ấn tượng, và tần suất xuất hiện còn thấp. Trang thông tin điện tử của huyện Nhơn Trạch còn hạn chế cập nhật thông tin, những gì đang có lại là thông tin quá cũ. Thông tin về Nhơn Trạch trên báo chí, các trang thông tin điện tử mới chỉ dừng lại nhiều thông tin về nhà, đất, dự án, các Website của tỉnh lại khó đi sâu, chi tiết về một địa phương, nhất là nội dung văn hóa, lịch sử. Để tuyên truyền hiệu quả, cần sự phối hợp nhiều cơ quan như báo chí, du lịch, tuyên truyền, cổ động, trong đó việc tuyên truyền quảng bá du lịch có ý nghĩa cả về văn hóa cả về khía cạnh kinh tế. Về tuyên truyền cổ động chưa nhiều, người dân biết quá ít về các di tích, danh thắng, mỗi di tích, danh thắng có gì hay, đường đến như thế nào đều chưa làm được. Thời gian tới, huyện Nhơn Trạch và các cơ quan chức năng của tỉnh cần vào cuộc tích cực hơn trong việc tuyên truyền, quảng bá về truyền thống, văn hóa, lịch sử của vùng đất này.

PHẦN III.

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH TÁC GIẢ THAM QUAN ĐÌNH PHÚ MỸ
VÀ CÁC DI TÍCH, DANH THẮNG KHÁC**



Tác giả chụp tại sân trước Đình Phú Mỹ



Tác giả chụp tại sân sau Đình Phú Mỹ



Tác giả chụp hình lưu niệm với Bác trông coi Đình Phú Mỹ



Tác giả chụp cùng cán bộ Trung tâm THKC và bác trông coi Đình Phú Mỹ



Tác giả thăm Di tích đình Phước Thiên, xã Phước Thiên, Nhơn Trạch



Tác giả thăm Di tích đình Phước Lộc, TT Long Thành, huyện Long Thành



Tác giả thăm khu tưởng niệm Giồng Sắn, xã Phú Đông, Nhơn Trạch



Tác giả thăm Di tích thành Biên Hòa, phường Quang Vinh, Tp Biên Hòa



Tác giả thăm Di tích Bửu Hưng Tự, phường Quang Vinh, Tp Biên Hòa



Tác giả cùng tập thể Trung tâm THKC
tại Miếu Tổ Sư, P.Bửu Long, Tp. Biên Hòa.



Tác giả thăm Di tích đình Bình Quan, xã Hiệp Hòa, Tp Biên Hòa



Tác giả thăm nhà cổ Trần Ngọc Du, phường Tân Vạn, Tp Biên Hòa



Tác giả tham quan tại Đình Xuân Lộc - Chùa Xuân Hòa,
P. Xuân An, TX. Long Khánh



Tác giả tham quan tại Đình Hưng Lộc, xã Hưng Lộc, Huyện Thống Nhất

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đình Nam bộ - Nhà xuất bản TP.HCM – năm 1993
2. Kiến trúc cổ Việt Nam – Nhà xuất bản XD Hà Nội – năm 1991
3. Gia Định thành thông chí – Bản dịch Nguyễn Tạo – Nhà xuất bản VH Sài Gòn – 1972 – tập trung.
4. Nghiên cứu Địa bạ triều Nguyễn (Biên Hòa) – Nhà xuất bản TP.HCM – 1994
5. Lịch sử Kiến trúc Việt Nam – Nhà xuất bản VHTT – 1998
6. Bác Hồ với Đồng Nai – Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai ấn hành tại nhà máy in báo Quân đội nhân dân –TP.HCM – 1991.
7. Tiếp cận Văn hóa tín ngưỡng dân gian
8. Đồng Nai di tích văn hóa – Nhà xuất bản Đồng Nai – 1993
9. Lịch sử xã Phú Hội (Bản đánh máy)
10. Tạp chí Tuổi trẻ chủ nhật 19/5/1999
11. Tạp chí Văn hóa nghệ thuật số 8 – Bộ VHTT xuất bản – 1996
12. Kịch bản phim tư liệu “Đồng Nai danh lam và cổ tự” – Huỳnh Ngọc Trảng (Bản đánh máy)
13. Kịch bản phim “Phú Hội anh hùng” – Nguyễn Văn Y (Bản đánh máy)